

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: BÁC SỸ THÚ Y

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN TY03044: THỰC TẬP GIÁO TRÌNH TRUYỀN NHIỄM (VETERINARY INFECTIOUS DISEASES INTERNSHIP)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 08
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ 4 (Lý thuyết 0 – Thực hành 4- Tự học: 12)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 0 tiết
 - + Thực tập, thực tế ngoài trường: 45 tiết
 - + Bài tập, làm việc nhóm, thuyết trình: 15 tiết
- Giờ tự học: 180 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Vi sinh vật – Truyền nhiễm
 - Khoa: Thú y
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: TY03006_Bệnh truyền nhiễm thú y 2
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chuyên môn	
CDR3. Áp dụng kiến thức thú y vào việc chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi một cách hiệu quả	3.3: Áp dụng kiến thức thú y vào việc đánh giá hiệu quả chẩn đoán và điều trị
CDR4. Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi, các quy trình phòng chống dịch bệnh cho động vật theo các tiêu chuẩn quy định	4.1: Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi theo các tiêu chuẩn quy định.
Kỹ năng chung	
CDR6. Làm việc nhóm đạt mục	6.2: Vận dụng kỹ năng xây dựng và phát triển quan hệ

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay người lãnh đạo	nội bộ bao gồm thiết lập sự nối kết, giải quyết mâu thuẫn và quan hệ với bên ngoài trong quá trình làm việc nhóm 6.3: Vận dụng kỹ năng đánh giá kết quả làm việc của cá nhân và nhóm và cải tiến liên tục
Kỹ năng chuyên môn	
CĐR11. Nghiên cứu khoa học giải quyết thành công các vấn đề của lĩnh vực thú y	11.3. Triển khai đúng cách các phương pháp khảo sát, nghiên cứu
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CĐR14. Định hướng tương lai rõ ràng và sẵn sàng học tập suốt đời để đáp ứng sự thay đổi nhanh chóng của ngành thú y trong bối cảnh toàn cầu hoá	14.1. Xác định rõ ràng các định hướng phát triển sự nghiệp

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* Mục tiêu:

- Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức về quy trình sản xuất vacxin, công tác chỉ đạo phòng chống dịch bệnh và hoạt động nghiên cứu của ngành trên cơ sở đi tham quan và thực hành tại một số cơ quan như Cục Thú y, Viện Thú y, Công ty sản xuất thuốc và sinh phẩm thú y.

- Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng về chẩn đoán và điều trị bệnh truyền nhiễm dựa vào phân tích tình hình dịch tễ, đặc điểm triệu chứng, bệnh tích đặc trưng của ca bệnh thu thập được từ các ổ dịch và qua trao đổi kinh nghiệm với chuyên gia đang công tác tại công ty thuốc thú y hoặc trại chăn nuôi.

- Học phần hình thành cho người học trách nhiệm bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT					
		3.3.	4.1.	6.2.	6.3.	11.3.	14.1.
TY03044	Thực tập giáo trình truyền nhiễm	M	M	R	R	M	R

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo CĐR của CTĐT
Kiến thức		

K1	Áp dụng kiến thức thú y vào việc phòng chống dịch bệnh, chẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi một cách hiệu quả	3.3. Áp dụng kiến thức thú y vào việc Đánh giá hiệu quả chẩn đoán và điều trị
K2	Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi theo các tiêu chuẩn quy định	4.1. Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh cho vật nuôi theo các tiêu chuẩn quy định.
Kỹ năng		
K3	Vận dụng kỹ năng để thiết lập sự nối kết, giải quyết mâu thuẫn trong quá trình làm việc nhóm	6.2. Vận dụng kỹ năng xây dựng và phát triển quan hệ nội bộ bao gồm thiết lập sự nối kết, giải quyết mâu thuẫn và quan hệ với bên ngoài trong quá trình làm việc nhóm
K4	Vận dụng kỹ năng đánh giá kết quả làm việc nhóm và cải tiến liên tục	6.3. Vận dụng kỹ năng đánh giá kết quả làm việc của cá nhân và nhóm và cải tiến liên tục
K5	Triển khai đúng cách các phương pháp khảo sát, điều tra ổ dịch	11.3. Triển khai đúng cách các phương pháp khảo sát, nghiên cứu
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K6	Thể hiện nhận thức về tầm quan trọng của bệnh truyền nhiễm thú y trong việc định hướng nghề nghiệp bác sỹ thú y	14.1. Xác định rõ ràng các định hướng phát triển sự nghiệp

IV. Nội dung tóm tắt của học phần (Không quá 100 từ)

TY03044. Thực tập giáo trình Bệnh truyền nhiễm thú y (Veterinary infectious diseases internship). (4TC: 0 – 4 - 12). Học phần này gồm: Vai trò của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực thú y; biện pháp phòng và điều trị bệnh truyền nhiễm ở gia súc, gia cầm. Điều tra ổ dịch và chẩn đoán bệnh truyền nhiễm thường gặp ở gia súc, gia cầm. **Phương pháp giảng dạy:** sinh viên tham gia thực tập, thực tế ngoài trường, tham dự các buổi seminar chuyên đề kết hợp với tự học, tự tham khảo tài liệu và trao đổi với bạn bè, thầy cô. Sinh viên làm bài tập, làm việc nhóm, thuyết trình dưới sự hướng dẫn của giảng viên. **Phương pháp đánh giá:** tham dự: 10%, kiểm tra giữa kỳ 30%, bài tập nhóm và thuyết trình: 60%. *Học phần học trước: Bệnh truyền nhiễm thú y I.*

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy

KQHTMD \ PPGD	K1	K2	K3	K4	K5	K6
Giảng dạy thông qua tham quan thực tế						x
Nghiên cứu trường hợp	x	x	x	x	x	
Seminar sinh viên	x	x	x	x	x	x
Tổ chức học tập theo nhóm			x	x	x	

2. Phương pháp học tập

Giảng dạy thông qua tham quan thực tế ngoài trường: Giáo viên liên hệ địa điểm thực tập tại cơ sở để sinh viên tham quan, thu thập số liệu và thực hành tại cơ sở. Tham dự các buổi seminar chuyên đề.

Nghiên cứu trường hợp: Thực hành chẩn đoán điều trị ca bệnh

Tổ chức học tập theo nhóm: Sinh viên lập thành nhóm thảo luận với nhau và đưa ra ý kiến giải quyết vấn đề, trình bày bằng hình thức thuyết trình.

Seminar sinh viên: Sinh viên thuyết trình và giảng viên đánh giá.

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Thực tập, thực tế ngoài trường: tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia đầy đủ thời gian thực tập tại cơ sở, địa điểm theo phân công của giảng viên
- Tham gia đầy đủ các buổi seminar chuyên đề;
- Kiểm tra giữa kỳ: bắt buộc sinh viên phải tham gia kiểm tra giữa kỳ theo lịch của giảng viên
- Bài tập, làm việc nhóm: sinh viên hoàn thành bài tập theo các chuyên đề ca bệnh theo nhóm
- Thuyết trình: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải thảo luận và chuẩn bị thuyết trình theo nhóm.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric:

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5	K6	Thời gian/tuần học
Đánh giá quá trình (40%)							
Rubric 1. Tham dự (10%)						x	Tuần 1-2
Rubric 2. Kiểm tra giữa kỳ (30%)	x	x					Tuần 2
Đánh giá cuối kỳ (60%)							
Rubric 3. Thuyết trình (60%)	x	x	x	x	x	x	Tuần 2

Rubric 1: Tham dự

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5-10 điểm	Khá 6.5-8.4 điểm	Trung bình 4-6.4 điểm	Kém 0-3.9 điểm
Thực hiện công việc được giao	50	Luôn chú ý và tích cực tham gia các hoạt	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia

theo đúng yêu cầu		động			
Thời gian tham dự	50	Tham dự đầy đủ số tiết quy định	Vắng 1/16 số tiết quy định	Vắng 1/8 số tiết quy định	Vắng quá ¼ số tiết quy định

Bảng 3. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD
K1	Chỉ báo 1. Áp dụng kiến thức thú y vào việc phòng chống dịch bệnh, chẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi một cách hiệu quả
K2	Chỉ báo 2. Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi theo các tiêu chuẩn quy định

Rubric 3: Thuyết trình

Tiêu chí	Trọng số	Tốt 8.5-10 điểm	Khá 6.5-8.4 điểm	Trung bình 4-6.4 điểm	Kém 0-3.9 điểm
Nội dung 1. Áp dụng kiến thức thú y vào việc phòng chống bệnh truyền nhiễm cho động vật một cách hiệu quả 2. Thiết kế các chương trình chẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm cho vật nuôi, các quy trình phòng chống dịch bệnh cho động vật theo các tiêu chuẩn quy định	40	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày báo cáo	10	Mạch lạc, rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Thiếu rõ ràng
	10	Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc	Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có chú ý đến sử dụng căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng	Lập luận không có căn cứ khoa học và logic
Tương tác với người nghe	10	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ khá tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tương đối tốt, còn vài sai sót nhỏ	Không có tương tác bằng mắt và cử chỉ/sai sót lớn trong tương tác
	10	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng, phần chưa nêu được	Trả lời sai đa số các câu hỏi đặt đúng

			phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	định hướng phù hợp	
* Sự phối hợp trong nhóm	20	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thể hiện sự kết nối trong nhóm

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- Thực tập, thực tế ngoài trường: tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia đầy đủ thời gian thực tập tại cơ sở, địa điểm theo phân công của giảng viên
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài thực hành và làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia đầy đủ các buổi seminar chuyên đề;
- Nộp thu hoạch: thu hoạch (báo cáo) nộp theo nhóm, chậm nhất 1 tuần sau khi kết thúc môn học
- Chuẩn bị dụng cụ học tập: sử dụng trong thực hành gồm găng tay dùng 1 lần, khẩu trang và áo blouse.

- Bài tập nhóm, thuyết trình: bắt buộc

VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình/Bài giảng:

1. Nguyễn Bá Hiên, Huỳnh Thị Mỹ Lệ, Lê Văn Lân, Đỗ Ngọc Thúy, Nguyễn Văn Giáp, Đặng Hữu Anh, Trương Hà Thái, Chu Thị Thanh Hương (2020). Giáo trình Bệnh truyền nhiễm Thú y. NXB Học viện Nông nghiệp.
2. Nguyễn Như Thanh, Lê Thanh Hòa, Trương Quang, Trịnh Đình Thâu, Phan Quang Minh, Nguyễn Văn Long, Mai Thị Ngân, Huỳnh Thị Mỹ Lệ (2015). Giáo trình dịch tễ học thú y. NXB Đại học Nông nghiệp Hà Nội

* Tài liệu tham khảo khác: (Liệt kê ít nhất 3 tài liệu tham khảo)

1. Huỳnh Thị Mỹ Lệ Nguyễn Văn Giáp, Mai Thị Ngân, Lê Văn Trường, Vũ Thị Ngọc, Võ Văn Hiểu, Tạ Thị Kim Chung, Vũ Đức Hạnh. 2020. Sự hiện diện của porcine parvovirus 1 (ppv1) ở lợn nuôi tại Hà Nội và vùng phụ cận. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. Số 7, tập 18.
2. Thi Ngan Mai, Wataru Yamazaki, Thanh Phong Bui, Van Giap Nguyen, Thi My Le Huynh, Shuya Mitoma, Hala El Daous, Emmanuel Kabali, Junzo Norimine, Satoshi Sekiguchi. 2020. A descriptive survey of porcine epidemic diarrhea in pig populations in northern Vietnam. Tropical Animal Health and Production.
3. Nguyen, V.-G.; Chung, H.-C.; Do, H.-Q.; Nguyen, T.-T.; Cao, T.-B.-P.; Truong, H.-T.; Mai, T.-N.; Le, T.-T.; Nguyen, T.-H.; Le, T.-L.; Huynh, T.-M.-L. Serological and Molecular Characterization of Avian Metapneumovirus in Chickens in Northern Vietnam. Vet. Sci.2021, 8, 206.

* Các nghiên cứu, kết quả nghiên cứu:

1. Huỳnh Thị Mỹ Lệ, Nguyễn Văn Giáp, Mai Thị Ngân, Lê Văn Trường, Vũ Thị Ngọc, Võ Văn Hiểu, Tạ Thị Kim Chung, Vũ Đức Hạnh. 2020. Sự hiện diện của porcine parvovirus 1 (ppv1) ở lợn nuôi tại Hà Nội và vùng phụ cận. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. Số 7, tập 18.
2. Nguyen, V.-G.; Chung, H.-C.; Do, H.-Q.; Nguyen, T.-T.; Cao, T.-B.-P.; Truong, H.-T.; Mai, T.-N.; Le, T.-T.; Nguyen, T.-H.; Le, T.-L.; Huynh, T.-M.-L. Serological and Molecular Characterization of Avian Metapneumovirus in Chickens in Northern Vietnam. Vet. Sci.2021, 8, 206.

IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	<p>Chương 1: Thực tập, thực tế ngoài trường Vai trò của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực thú y. Một số biện pháp phòng và điều trị bệnh truyền nhiễm ở vật nuôi</p>	
	<p>A/ Các nội dung chính trên lớp: (45 tiết)</p> <p>1.1. Tham quan tại trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y TW1, Cục thú y – Cơ quan quản lý nhà nước</p> <p>1.2. Tham quan tại trung tâm chẩn đoán thú y TW, Cục thú y – Cơ quan quản lý nhà nước</p> <p>1.3. Tham quan Viện Thú y – Cơ quan nghiên cứu</p> <p>1.4. Tham quan công ty, cơ quan sản xuất và kinh doanh vacxin thú y</p> <p>1.5. Các giải pháp phòng bệnh truyền nhiễm</p> <p>1.5.1. Vệ sinh phòng bệnh</p> <p>1.5.2. Vacxin phòng bệnh</p> <p>1.6. Điều trị một số bệnh truyền nhiễm</p> <p>1.6.1. Nguyên tắc lựa chọn thuốc</p> <p>1.6.2. Phương pháp điều trị</p>	K1-K6
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (135 tiết)</p> <p>1.7. Tìm hiểu công tác thú y, tình hình sản xuất và kinh doanh thuốc và sinh phẩm dùng trong thú y</p> <p>1.8. Biện pháp cải thiện môi trường, vệ sinh chuồng trại</p> <p>1.9. Xây dựng lịch sử dụng vacxin cho 1 trại chăn nuôi</p>	K1- K6
2	<p>Chương 2: Bài tập, làm việc nhóm, thuyết trình Điều tra ổ dịch, chẩn đoán bệnh truyền nhiễm thường gặp ở vật nuôi</p>	K1-K6
	<p>A/ Các nội dung chính trên lớp: (15 tiết)</p> <p>2.1. Điều tra ổ dịch</p> <p>2.2. Chẩn đoán một số bệnh thường gặp ở lợn</p> <p>3.1.1. Kiểm tra triệu chứng lâm sàng, bệnh tích đại thể</p> <p>3.1.2. Một số thao tác chẩn đoán trong phòng thí nghiệm</p> <p>2.3. Chẩn đoán một số bệnh thường gặp ở gia cầm</p> <p>3.2.1. Kiểm tra triệu chứng lâm sàng, bệnh tích đại thể</p> <p>3.2.2. Một số thao tác chẩn đoán trong phòng thí nghiệm</p> <p>3.4. Nội dung semina/thảo luận:</p> <p>3.4.1. Các bước chuẩn bị điều tra ổ dịch</p> <p>3.4.2. Lập phiếu điều tra ổ dịch</p> <p>3.4.3. Báo cáo kết quả điều tra ổ dịch</p>	
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (45 tiết)</p> <p>3.5. Nguyên tắc lập phiếu điều tra</p> <p>3.6. Viết báo cáo điều tra ổ dịch</p>	K1-K6

	3.7. Viết biên bản mô khám, báo cáo kết quả	
--	---	--

X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- + Cơ sở vật chất đầy đủ cho việc học e-learning, Ms teams
- + Máy chiếu (projector) và màn chiếu
- + Loa cá nhân;
- + Bảng

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2022

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]

Bùi Trần Anh Đào

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]

Mai Thị Ngân

KT. GIÁM ĐỐC

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC

GS.TS. Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Mai Thị Ngân	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Khoa thú y, Học viện NNVN	Điện thoại liên hệ: 0988922656
Email: mtngan@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: điện thoại hoặc email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Huỳnh Thị Mỹ Lệ	Học hàm, học vị: PGS, TS
Địa chỉ cơ quan: Khoa Thú y, Học viện NNVN	Điện thoại liên hệ: 0913081492
Email: huyntmle@vnua.edu.vn hoặc huyntmle@yahoo.com	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: điện thoại hoặc email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Văn Giáp	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Khoa Thú y, Học viện NNVN	Điện thoại liên hệ: 0979008128
Email: nvgiap@vnua.edu.vn hoặc vetvn_haul@yahoo.com	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: điện thoại hoặc email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đặng Hữu Anh	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Khoa thú y, Học viện NNVN	Điện thoại liên hệ: 0977832477
Email: dhanh@vnua.edu.vn hoặc huanh82@yahoo.com	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: điện thoại hoặc email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trương Hà Thái	Học hàm, học vị: TS
---------------------------	---------------------

Địa chỉ cơ quan: Khoa thú y, Học viện NNVN	Điện thoại liên hệ: 01689656976
Email: truonghathai@gmail.com hoặc ththai@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: điện thoại hoặc email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Chu Thị Thanh Hương	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Khoa thú y, Học viện NNVN	Điện thoại liên hệ: 01692207936
Email: chu_thanh_huong@yahoo.com hoặc ctthuong@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: điện thoại hoặc email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMĐ, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4	K5	K6
DẠY VÀ HỌC						
Giảng dạy thông qua tham quan thực tế						X
Nghiên cứu trường hợp	X	X	X	X	X	
Seminar sinh viên	X	X	X	X	X	X
Tổ chức học tập theo nhóm			X	X	X	
ĐÁNH GIÁ						
Rubric 1. Tham dự						X
Rubric 2. Kiểm tra giữa kỳ	X	X				
Rubric 3. Thuyết trình	X	X	X	X	X	X

CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2018
Rà soát và cập nhật bài giảng theo xu hướng của ngành
- Lần 2: 7/2019
Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo
- Lần 2: 7/ 2020
Bổ sung các kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên vào bài giảng
- Lần 3: 7/ 2021
Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo
- Lần 4: 7/2022:
Cập nhật tài liệu tham khảo